

HÁT ĐÚM TRONG LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG Ở HUYỆN THỦY NGUYÊN, HẢI PHÒNG

Lưu Thị Thanh Hòa^{1*}

¹*Khoa Văn hóa, Trường Đại học Hạ Long*

* *Email: luuthanhhoa@daihochalong.edu.vn*

Ngày nhận bài: 06/07/2022

Ngày nhận bài sửa sau phân biện: 23/12/2022

Ngày chấp nhận đăng: 13/02/2023

TÓM TẮT

Hát giao duyên là một trong những thể loại dân ca đặc sắc được hình thành từ đời sống văn hóa của người Việt. Đây là hình thức hát đối đáp nam nữ được phát triển qua quá trình lao động sản xuất, sau đó gắn với các lễ hội. Hát đúm ở Bắc Bộ cũng là một loại hình như vậy. Tuy nhiên, ở Bắc Bộ, nơi mà loại hình nghệ thuật này còn được duy trì trên một diện rộng và mang nét độc đáo trong văn hóa địa phương phải kể đến vùng ven biển Thủy Nguyên, Hải Phòng. Nơi đây, hát đúm chiếm một vị trí quan trọng trong đời sống tinh thần của người dân lao động. Thông qua hình thức hát đối đáp giao duyên, người dân lao động đã bộc lộ những tình cảm, những khát vọng về tình yêu cuộc sống, tình yêu đôi lứa. Nhưng qua thời gian, hát đúm ở Thủy Nguyên đã có những biến đổi sâu sắc về hình thức, về nội dung, về môi trường hát. Do đó, việc tìm hiểu về những sự biến đổi này của hát đúm là cần thiết. Từ đó, bài viết sẽ phân tích về những vấn đề hiện nay của hát đúm và đưa ra một số giải pháp để bảo tồn, phát huy giá trị tốt đẹp của loại hình nghệ thuật dân ca này.

Từ khóa: bảo tồn, biến đổi, hát đúm, phát huy.

“ĐÚM” SINGING AT THUY NGUYEN DISTRICT'S FESTIVAL IN HAI PHONG PROVINCE

ABSTRACT

The love song is one of the unique folk songs formed from the cultural life of the ancient Vietnamese. It's a form of male-female reciprocal singing developed through the course of production and labor, connecting with traditional festivals and “Đúm” singing in the North. The coastal region of Thuy Nguyen, Hai Phong, however, is where this art is still practiced on a large scale and has distinctive elements in the local culture. Here, "Đúm" singing plays a significant role in the working class' spiritual life. Nevertheless, compared to the old traditional singing, Thuy Nguyen's Đúm singing has undergone a significant transformation over time. As a result, pressing issues must be brought up in order to safeguard and elevate the value of this folk art form.

Keywords: change, conserve, Đúm singing, promote.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hát đúm ra đời từ môi trường lao động sản xuất của người dân, nhưng lễ hội lại là môi

trường nuôi dưỡng cho loại hình nghệ thuật biểu diễn này phát triển. Môi trường lễ hội chính là sự tổng hòa các điều kiện giúp cho

hát đúm trở thành một nét văn hóa đặc sắc của vùng ven biển Thủy Nguyên, Hải Phòng. Có thể thấy, ngoài âm nhạc, lời ca, lễ lối trình diễn, yếu tố giao duyên mới là điều độc đáo trong diễn xướng hát đúm ở nơi đây. Yếu tố này độc đáo ở chỗ: sau cuộc hát, những người hát sẽ vẫn giữ mối quan hệ với nhau và có thể phát triển mối quan hệ ấy để đi đến duyên ái, hôn nhân. Nhưng thực tế hiện nay cho thấy, so với hát đúm truyền thống thì diễn xướng hát đúm ở huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng nói chung đã có những biến đổi trên nhiều phương diện. Đặc biệt, hát đúm đang thiếu đi sự hấp dẫn để thu hút người dân tham gia, nhất là tầng lớp thanh thiếu niên ở địa phương. Đây thực sự là vấn đề cấp thiết cần phải nghiên cứu để góp phần bảo tồn và phát huy giá trị tốt đẹp của tục hát đúm trong lễ hội truyền thống ở vùng đất ven biển Thủy Nguyên, Hải Phòng.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong bài viết này, chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp phân tích, so sánh và tổng hợp: Chúng tôi tìm hiểu các tài liệu đã công bố liên quan đến hát đúm, sử dụng các tư liệu điền dã để phân tích, xử lý các thông tin thu thập được từ thực địa rồi so sánh, tổng hợp và nhận định giúp bài viết đầy đủ cứ liệu và cơ sở khoa học.

- Phương pháp điền dã học văn hóa: Chúng tôi quan sát, tham dự vào các cuộc hát đúm ở địa phương trong dịp lễ hội truyền thống đầu năm; sưu tầm và thu thập tài liệu để có các thông tin chính xác phục vụ cho việc hoàn thiện bài viết.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Biến đổi của hát đúm trong lễ hội truyền thống ở huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng

Theo người dân vùng ven biển Thủy Nguyên và một số nhà nghiên cứu văn hóa, hát đúm xuất hiện vào khoảng thế kỉ XIII. Loại hình dân ca này được hình thành trong quá trình lao động của người dân, có thể trên đồng ruộng, trên đường đi hoặc ngoài bãi cá,

bến tàu... Thậm chí, ban ngày lao động cực nhọc, vất vả là thế nhưng tới đêm trai gái vẫn túm năm tụm ba thành các nhóm để hát giao duyên. Nhưng sau này, các hoạt động hát đúm dần ít đi nên hát đúm chỉ còn diễn ra vào các dịp lễ hội quan trọng của làng.

Đến thế kỉ XIV, sau khi chùa Kiến Linh (chùa Phục Lễ) ở huyện Thủy Nguyên được hoàn thành, người dân trong vùng đã đưa hát đúm vào lễ hội chùa. Thời gian này, môi trường diễn xướng đã được hình thành rõ rệt hơn trong sinh hoạt của hát đúm. Người tham gia hát đã có không gian và có mục đích của bản thân. Chính vì vậy, hát đúm hội trở thành một nét văn hóa đặc sắc, một nhu cầu trao đổi tình cảm nam nữ không thể thiếu trong đời sống tinh thần của cư dân nơi đây. Trong hội, trai gái gặp nhau qua những lời hát chào, hát mừng, hát hỏi. Sau khi đôi bên đã ưng thuận thì họ đi vào cuộc hát chính rất hồn nhiên, thoải mái mà không cần sự giao đãi đưa đón, không cần những lời văn hoa khách sáo. Trai gái hoàn toàn bình đẳng và tự nguyện đến hát với nhau. Để rồi sau mỗi cuộc hát, các chàng trai, cô gái ấy sẽ có cơ hội kết duyên vợ chồng.

Sang thế kỉ XX, trong bối cảnh có chiến tranh, những điều kiện về kinh tế, xã hội của đất nước không còn phù hợp để có thể duy trì các hoạt động lễ hội, văn nghệ dân gian, đặc biệt duy trì những hình thức sinh hoạt mang tính chất “đàn đúm”, tập trung đông người nên đã bị chính quyền xã, huyện cấm đoán, không được tổ chức. Chính vì vậy, loại hình nghệ thuật biểu diễn dân gian này bị chìm vào quên lãng.

Đến nửa cuối thế kỉ XX, khi chiến tranh đã lùi xa và đất nước bước vào công cuộc đổi mới, đời sống kinh tế bớt khó khăn thì đời sống văn hóa xã hội được quan tâm hơn. Đặc biệt là các vùng như Phục Lễ, Phả Lễ, Lập Lễ của huyện Thủy Nguyên đã có những bước phát triển về kinh tế, xã hội, đời sống dân cư được cải thiện. Cùng với đó, các phong tục tập quán lễ tết, các loại hình sinh hoạt văn hóa truyền thống trong đó có hát đúm cũng được khôi phục nhanh chóng. Tuy nhiên, diễn xướng hát đúm đã bị quên lãng trong suốt một thời gian dài cho nên khi được khôi phục lại thì đã có nhiều biến đổi.

3.1.1. Biến đổi về nội dung

Âm nhạc, âm điệu, giai điệu và nhịp điệu của hát đúm không có sự biến đổi quá lớn. Âm điệu trong hát đúm vẫn phát triển trên quãng 4 đúng và 3 thang âm chính là La – Rê – Mi. Còn giai điệu và nhịp điệu của hát đúm vẫn tuân thủ theo nhịp thơ lục bát và song thất lục bát cổ. Tuy nhiên, hát đúm đã sử dụng thêm làn điệu của các loại hình dân ca khác thay vì hát làn điệu gốc. Theo Nguyễn Ngọc Hải và Nguyễn Đỗ Hiệp (2006), việc sử dụng thêm làn điệu như vậy được gọi là hình thức hát trở làn. Hình thức này được hình thành do nhu cầu bổ sung làn điệu để đáp ứng tốt hơn cho việc phổ lời thơ mới, tạo nên sự phong phú, hấp dẫn cho thể loại. Người hát sẽ chọn các làn điệu quen thuộc và gần gũi với hát đúm như: Cò lả, Trống quân, v.v. để đưa vào cuộc hát.

Lời ca trong hát đúm cũng có sự đổi mới về nội dung, tuy nhiên vẫn giữ nguyên được kết cấu ba phần: câu đệm mở/lời ca chính/câu đệm kết. Câu đệm mở và câu đệm kết là những câu hát đặc trưng và không thể thiếu trong hát đúm: “Rằng duyên kết bạn mình ơi”, “Rằng người thương ơi”, “Rằng duyên kết bạn người thương ơi” hay “Duyên kết bạn tình ơi” v.v. (Đình Tiệp, 1987). Hát đúm là loại hình dân ca giao duyên nên nội dung lời ca chủ yếu vẫn là phản ánh những khía cạnh, những sắc thái phong phú, đa dạng của tình yêu đôi lứa. Tình yêu đôi lứa luôn là đề tài chủ đạo có tính xuyên suốt từ đầu đến cuối cuộc hát. Cho nên, việc đổi mới ở đây phải chăng chỉ là sự mở rộng ra các nội dung khác như về đất nước, đời sống gia đình và xã hội. Ngoài ra, ca từ trong hát đúm cũng có thêm cả những từ ngữ trong đời sống đương đại. Chẳng hạn, nếu khi xưa nam nữ sử dụng cách xưng hô “chàng – thiếp” hoặc “chàng – em”, “anh – nàng” thì nay ngôi nhân xưng đã đổi thành “anh – em”...

3.1.2. Biến đổi về hình thức

Hát đúm trong lễ hội truyền thống ở Thủy Nguyên cũng mang đặc tính chung như các thể loại dân ca giao duyên khác của người Việt. Đó là lối diễn xướng đối đáp giao duyên giữa nam và nữ. Môi trường diễn xướng hát đúm trong lễ hội truyền thống phải được tạo ra từ đám người tham gia hội, chứ không hẳn là việc nam nữ cứ gặp nhau hoặc hẹn nhau ra hội chùa là hát. Vào dịp đầu năm, khi hội được mở thì các chàng trai ăn mặc chỉnh tề, thường là mặc áo dài, đội khăn xếp đứng ở ngoài cổng chùa hoặc trên đường đi để chờ các cô gái làng. Sau đó, nếu đám trai làng cảm thấy ưng ý nhóm gái làng nào thì sẽ cử một đại diện ra cầm tay mời vào hát. Mặc dù, theo tục lệ, những cô gái Thủy Nguyên xưa đều bịt khăn che kín mặt khi ra ngoài đường nhưng các chàng trai vẫn có thể nhận ra một cô gái đẹp qua dáng người của cô gái ấy. Chàng trai được cử ra mời phải là người hát giỏi nhất nhóm vì khi đó chàng trai sẽ phải hát mấy câu thể hiện để thuyết phục bạn tình tham gia vào đúm hát. Tuy nhiên, lối “tạo đúm”¹ này có sự biến đổi khi nước ta chuyển từ chế độ phong kiến sang chế độ nửa phong kiến. Những đối tượng có chức sắc như chánh tổng, lý trưởng đã bốp méo hình thức này để mua vui cho các thầy cai, thầy quyền của thực dân Pháp.

Trong cuộc hát đúm hiện nay, không có sự tham gia của các chàng trai chưa vợ và các cô gái chưa chồng. Thay vào đó, đối tượng hát chính giờ đây lại là những người lớn tuổi và là những người đã có kinh nghiệm hát hội từ nhiều năm trước. Điều đó có nghĩa là đối tượng hát đúm đã biến đổi. Một trong những nguyên nhân dẫn tới điều này là do đất nước đang trong quá trình công nghiệp hóa – hiện đại hóa nên đã tạo ra những biến đổi mạnh mẽ trong đời sống và nhận thức của người dân vùng nông thôn. Nhịp sống công nghiệp hối hả, sôi động cùng nhiều phương tiện hiện đại như tivi, máy tính, điện thoại, internet, truyền hình cáp, trò chơi điện tử... cũng tác động và ảnh hưởng

¹Hình thức “tạo đúm”: Các đúm hát được tạo ra bởi một nhóm các chàng trai ăn mặc chỉnh tề, thường là mặc áo dài đội khăn xếp đứng ở ngoài cổng chùa hoặc trên đường đi để chờ các cô gái làng. Nếu đám trai làng cảm thấy ưng ý nhóm gái làng nào đó thì sẽ cử đại diện ra mời vào hát.

không nhỏ tới lối sống, thị hiếu, thẩm mỹ của tầng lớp thanh thiếu niên.

Trang phục nam nữ mặc trong hội hát đúm truyền thống cũng đã biến đổi, phong phú hơn về chất liệu, màu sắc và đa dạng về kiểu dáng (Bảng 1). Trước kia, nếu người hát mặc những trang phục có tông màu âm tính là chủ đạo thì nay họ lại sử dụng những màu sắc sặc sỡ hơn. Kiểu dáng cũng được thiết kế cầu kì và hiện đại hơn trước (Giang Thu và cs, 2003). Ngoài ra, những trang phục gọn gàng, tiện lợi cũng là sự lựa chọn của người hát khi đến hội hát đúm: nam giới mặc áo sơ-mi hay comple, quần âu, nữ giới chuyển sang mặc áo dài hay áo cánh cùng quần đen. Vì vậy, bóng dáng những bộ trang phục xưa trong hội hát đúm nay chỉ còn được thấy qua các tranh ảnh, sách báo.

Ngoài ra, một vấn đề đáng quan tâm nhất hiện nay chính là sự biến đổi của hình thức “tạo đúm” – một nét riêng độc đáo của hát đúm. Đây chính là biểu hiện cho sự gắn kết cộng đồng, tinh thần cộng cảm trong một tập thể. Nguyên nhân một phần cũng là do hát đúm không còn nhận được sự quan tâm của mọi tầng lớp nhân dân, cho nên số lượng người tham gia rất hạn chế để có thể tạo thành

một vòng tròn. Ngày nay, với phương tiện kỹ thuật hiện đại, người hát có thể sử dụng micro để khuếch đại giọng hát của mình qua hệ thống loa đài.

3.1.3. Biến đổi về môi trường hát đúm

Vốn là một vùng đất giàu truyền thống văn hóa văn nghệ nên hát đúm ở huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng đã được phục hồi một cách nhanh chóng. Tuy nhiên, môi trường chính của hát đúm xưa là trong lễ hội thì nay xuất hiện những môi trường diễn xướng mới. Đầu tiên, đó là sự ra đời của các câu lạc bộ hát đúm, nơi những người hát giỏi, hát hay tại các làng, xã có thể đến tham gia sinh hoạt. Câu lạc bộ hát đúm được thành lập đầu tiên tại ba xã Phục Lễ, Phả Lễ, Lập Lễ vào những năm 1996, 1997. Đến năm 2010, các câu lạc bộ hát đúm phát triển khá mạnh và bổ sung câu lạc bộ hai xã Tam Hưng, Ngũ Lão. Khi đến với các câu lạc bộ, người tham gia sẽ được tiếp xúc thường xuyên với hát đúm như học hát, sáng tác hoặc nghiên cứu. Tuy môi trường hát đúm hiện nay không còn phong phú như xưa nhưng nhờ có những hoạt động tổ chức chuyên nghiệp mà người hát có được cơ hội khẳng định bản thân trong loại hình nghệ thuật ca hát này.

Bảng 1. Trang phục hát đúm trong lễ hội xưa và nay

	Xưa	Nay
Chất liệu	- Vải dệt bằng tay, vải the...	- Vải dệt bằng máy, vải công nghiệp, vải lụa...
Kiểu dáng	- Đơn giản, mộc mạc: Nữ mặc áo tứ thân, yếm đào, dây lưng và khăn mỏ quạ; nam mặc áo dài the, quần ống số, guốc mộc, khăn xếp... - Có sự tương đồng với trang phục hát quan họ, hát xoan...	- Cầu kì, hiện đại và đa dạng: Nữ mặc áo tứ thân, áo bà ba, áo nâu sòng hoặc trang phục hàng ngày, đi giày cao gót...; nam mặc áo dài hai lớp hoặc áo comple, áo sơ-mi, quần âu, đi giày Âu, thắt ca-vát... - Áo nữ chít eo, cổ áo khoét sâu (cổ tròn, cổ cánh sen)...
Màu sắc	- Chủ yếu là tông màu âm tính như màu nâu, đen, gu...	- Phong phú, đa dạng với các tông màu sặc sỡ, nổi bật.

Từ năm 2011, hát đúm ở Thủy Nguyên đã được đưa lên sân khấu thay vì diễn ra trên sân chùa, đình, miếu và những không gian gần gũi với thiên nhiên khác. Trên sân khấu, người hát sẽ chia ra thành hai bên nam nữ tách riêng rồi lần lượt từng cặp (một nam, một nữ) bước ra hát đối đáp nhau, hết cặp này đến cặp khác (Giang Thu và cs, 2003). Tiếng hát của họ sẽ được truyền qua hệ thống âm thanh như micro và loa máy. Lúc này, người hát sẽ trở thành những nghệ sĩ trình diễn hát đúm trong những chương trình nghệ thuật lớn nhỏ khác nhau, trong các hội thi ca múa nhạc chuyên và không chuyên.

Ngoài sự ra đời của câu lạc bộ hát đúm, hội thi hát đúm giữa các xã trên địa bàn huyện Thủy Nguyên cũng là môi trường diễn xướng mới. Hội thi cấp làng, xã được tổ chức từ ngày mùng 1 tháng Giêng âm lịch để lựa chọn và tìm kiếm những người hát hay, hát giỏi tham gia thi chung kết toàn huyện vào ngày mùng 5 tháng Giêng âm lịch. Sự kiện này đã đạt được một số thành công nhất định trong công tác bảo tồn, duy trì và quảng bá loại hình dân ca giao duyên đặc sắc của vùng ven biển Thủy Nguyên.

Do hát đúm được đưa lên sân khấu trình diễn nên nội dung lời ca so với truyền thống cũng thay đổi nhiều. Những lời ca mới được sáng tác phù hợp với buổi trình diễn trên sân khấu và bối cảnh thực tại. Ngoài ra, hát đúm trong các chương trình văn nghệ hay trong các hội thi còn được hát theo yêu cầu, có nghĩa là người hát chịu sự phân công, sắp xếp của ban tổ chức mà không được tùy hứng hát những lời ca thể hiện tâm tình của mình.

3.2. Một số vấn đề hiện nay của hát đúm trong lễ hội truyền thống ở huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng

3.2.1. Sân khấu hóa hát đúm

Với việc đầu tư và khuyến khích các câu lạc bộ hát đúm phát triển và sân khấu hóa hát đúm vào lễ hội đầu xuân, loại hình dân ca hát đúm đã được trình diễn trên sân khấu. Tuy nhiên, hoạt động này còn gặp nhiều khó

khăn. Trên thực tế, hội thi hát đúm năm 2012 của huyện chỉ có 5 xã trên tổng 37 xã, thị trấn tham gia thi. Tuy nhiên, hoạt động này chỉ được đánh giá là hoạt động bề nổi và không thu hút được sự tham gia, yêu thích của phần đông thanh thiếu niên ở địa phương. Những người tham gia thi vẫn chỉ là những gương mặt quen thuộc của các năm và họ đều là những người trong độ tuổi từ 40 – 45 tuổi trở lên. Hầu hết họ đã hết tuổi lao động, đã lên chức ông bà và là thành viên của các câu lạc bộ hát đúm tại địa bàn sinh sống. Ở một mặt nào đó, các hoạt động này đã hỗ trợ tích cực cho công tác bảo tồn và duy trì hát đúm trong lễ hội truyền thống ở Thủy Nguyên, Hải Phòng. Tuy nhiên, những hoạt động này lại làm mất đi những giá trị tốt đẹp của loại hình dân ca hát đúm và làm cho hát đúm dần xa rời với không gian lễ hội xưa.

3.2.2. Thương mại hóa hát đúm

Xuất phát từ nhu cầu thưởng thức văn hóa văn nghệ truyền thống của nhân dân địa phương huyện Thủy Nguyên, loại hình dân ca hát đúm đã hồi sinh. Cùng với sự biến đổi từ hình thức trình diễn, làn điệu cho đến nội dung lời ca để phù hợp hơn với xã hội hiện đại, loại hình dân ca hát đúm không chỉ được phục hồi một cách nhanh chóng mà còn mang lại những giá trị về cả tinh thần và vật chất cho người hát. Người biết hát đúm không chỉ hát để thỏa mãn niềm đam mê với diễn xướng hát đúm mà thông qua đó, họ còn có nguồn thu chính đáng từ chính giọng hát của mình. Qua mỗi chặng hát, người hát có những vé đối/vé đáp hay, đặc sắc cũng như sáng tạo khiến cho người nghe thỏa mãn thì sẽ được thưởng tiền mặt.

Khi hát đúm trong lễ hội truyền thống đã có sự biến đổi sâu sắc, yếu tố thương mại hóa cũng đã len lỏi vào các hoạt động văn hóa dân gian nơi đây. Những người đã tham gia hát đúm nhiều năm có kinh nghiệm “chạy sô” hát hội. Họ không phải là người của làng ấy, xã ấy mà chỉ được thuê đến để hát mua vui trong khoảng thời gian diễn ra hội làng. Các đôi nam nữ đến hát theo giờ, mỗi đôi chỉ hát từ

một đến hai tiếng và đôi này hát xong thì chuyển sang đôi khác. Sau đó, đôi hát nào xong trước sẽ đi sang một hội làng khác hoặc một xã khác để hát tiếp. Và quá trình hát “chạy sô” ấy cứ được lặp đi lặp lại suốt trong những ngày diễn ra lễ hội.

Ngoài ra, hát đúm ngày nay còn được những người ca nương thu băng, thu đĩa để mang bán cho người dân và kiều bào quê gốc Thủy Nguyên sống bên nước ngoài thưởng thức. Đây là một hình thức không hề mới trong môi trường ca múa nhạc nói chung, nhất là ở dòng nhạc thị trường nhưng với loại hình dân ca hát đúm lại là một bước tiến mới mẻ. Có thể nói, tính độc đáo của hát đúm xưa ở Thủy Nguyên giờ đây đã bị thương mại hóa mạnh mẽ. Ngày nay, người hát đúm dường như chỉ chăm chú chạy theo nhu cầu về vật chất mà coi nhẹ nhu cầu tinh thần. Họ có những mục đích rõ ràng cho chính bản thân mình khi tham gia vào quá trình ca hát. Cho nên, khi đến chơi hội ta sẽ không thấy xuất hiện các đúm hát như xưa nữa. Số lượng người tham gia xem hát cũng không đông để có thể tạo nên không khí náo nhiệt của ngày hội xuân. Chính vì vậy, những giá trị văn hóa tốt đẹp xưa đang ngày bị mai một, bị biến đổi theo nhu cầu vật chất của con người.

3.3. Một số giải pháp bảo tồn và phát huy hát đúm trong lễ hội truyền thống ở huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng

3.3.1. Duy trì và phát huy môi trường sinh hoạt ca hát trong lễ hội truyền thống

Hát đúm đã tồn tại và phát triển trên vùng đất ven biển Thủy Nguyên nhiều thế kỷ cho dù loại hình dân ca giao duyên này đã trải qua biết bao thăng trầm, có lúc tưởng không còn tồn tại. Nhưng với lối hát đối đáp giao duyên nam nữ hết sức độc đáo, hát đúm luôn có một vị trí quan trọng trong đời sống tinh thần của người dân nơi đây. Nhiều bài hát cổ đã được người dân gìn giữ, kế thừa và phát huy để tạo nên một nét văn hóa riêng ở huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng. Ngoài ra, vào dịp Tết, người dân thường đến đình, đền, chùa làm lễ và tham gia lễ hội, đặc biệt họ được tham gia

vào các trò chơi dân gian và hát đúm, loại hình dân ca biểu hiện cho sự gắn kết cộng đồng, tinh thần cộng cảm trong một tập thể.

Trên thực tế, hiện nay, người dân chỉ có thể nghe hát vì người hát ngồi một chỗ hát không “diễn” như ngày xưa. Người tham gia hát thường hát có bài bản sẵn chứ không có cơ hội thi thố, thách thức tài năng ứng tác, ứng đối như một người diễn xướng đúm đúng nghĩa. Người trình diễn và người thưởng thức nay đã không gây được cảm hứng cho nhau, khiến cho hát đúm thiếu sức cuốn hút đối với người dân nói chung. Có lẽ đây cũng là một phần nguyên nhân khiến cho giới trẻ không còn thiết tha với loại hình nghệ thuật này. Vì vậy, cần phải phục hồi lại hình thức diễn xướng cổ truyền như: thực hiện hình thức “tạo đúm” gồm một nam một nữ hoặc nhiều hơn tùy vào sự lựa chọn của các đôi hát và họ phải đứng hát đối đáp trực diện với nhau; người hát cũng cần phải mặc những trang phục truyền thống, nam mặc áo dài, đầu đội khăn xếp còn nữ mặc áo tứ thân mớ ba mớ bảy, váy lĩnh, yếm trắng lụa đào, đầu đội khăn mỏ quạ.

Đặc biệt, người xem cũng có thể có cơ hội tham gia trợ giúp cho bên nam hoặc bên nữ như hình thức diễn xướng hát đúm cổ truyền. Người đến nghe hát sẽ không thụ động mà muốn nhập cuộc vào đúm hát để thể hiện tài năng. Và để làm được điều đó, bản thân họ sẽ phải tự học hỏi, trau dồi và rèn luyện cách thức và phương pháp hát. Mặt khác, các đúm hát dân dã sẽ khiến mọi người có thể đứng gần nhau hơn, giao lưu với nhau để tạo lên sự đồng điệu trong lời ca, tiếng hát hoặc cao hơn là sự đồng điệu trong tâm hồn. Không phụ thuộc vào micro, loa đài, các đúm hát cũng có thể di chuyển cho thêm phần sinh động và tạo ra một không khí cởi mở, thân mật trong cộng đồng.

3.3.2. Truyền dạy hát đúm cho thế hệ trẻ ở cộng đồng cư dân Thủy Nguyên, Hải Phòng

Việc hình thành và duy trì môi trường sinh hoạt ca hát cho loại hình dân ca hát đúm ở huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng hiện nay

vẫn luôn là một bài toán không hề dễ đối với các cán bộ văn hóa cũng như những nghệ nhân tâm huyết với hát đúm. Sự ra đời của câu lạc bộ hát đúm ở các xã thực sự là một môi trường sinh hoạt thuận lợi để tiếp thêm sức mạnh cho những hoạt động bảo tồn, duy trì và nhân rộng loại hình nghệ thuật này. Tuy nhiên, việc kêu gọi sự ủng hộ của các cấp chính quyền xã, huyện, thành phố cũng như sự tài trợ của các doanh nghiệp, các mạnh thường quân cần được thực hiện một cách rộng rãi và thường xuyên.

Ngoài ra, muốn phát huy được hát đúm, việc truyền dạy cho thế hệ trẻ là rất quan trọng. Thiết nghĩ, việc trước tiên cần phải giáo dục cho thế hệ trẻ biết yêu văn hóa dân gian, âm nhạc dân gian của địa phương từ trong mỗi cấp học ở nhà trường. Qua khảo sát, chúng tôi nhận thấy, một số trường tiểu học huyện Thủy Nguyên đã đưa những giờ dạy thử nghiệm hát đúm cho học sinh. Các em nhỏ tuy chưa có nhận thức sâu sắc nhưng cũng đã thể hiện sự hào hứng khi được thầy cô dạy hát. Cho nên, trong tương lai, nếu đưa hát đúm vào các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông thì đó cũng là một việc làm hết sức cần thiết và là nhiệm vụ cấp bách đặt ra cho các nhà nghiên cứu cũng như các nhà giáo dục.

Một điều kiện hết sức thuận lợi trong việc đưa hát đúm vào giảng dạy trong trường học cho thế hệ trẻ là trong kho tàng các bài hát đúm có rất nhiều sáng tác phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh. Thông qua lời ca và làn điệu hát đúm, thế hệ trẻ ở huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng cũng sẽ có được những bài học về truyền thống yêu nước của dân tộc và đặc biệt là có thể phát triển khả năng thẩm mỹ, trí tưởng tượng cũng như óc sáng tạo. Mặt khác, cần tạo ra những sân chơi có liên quan đến hát đúm cho học sinh như tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ trong nhà trường hay ở địa phương (làng, xã). Có như vậy, diễn xướng hát đúm truyền thống mới có cơ hội được duy trì và phát triển trong tương lai.

Ngày nay, bên cạnh việc truyền dạy và tạo mọi điều kiện cho người hát đúm được tham gia các cuộc thi về dân ca hay biểu diễn thì việc khuyến khích mọi người tham gia sáng tác cũng cần được coi trọng. Mặc dù kho tàng những bài hát cổ truyền của loại hình dân ca này không hề nhỏ nhưng để phù hợp hơn với cuộc sống hiện đại đòi hỏi cần phải có những lời ca mới cho hát đúm. Việc sáng tác phải dựa trên một số tiêu chí như tính nghệ thuật, giá trị văn học và nhất là lời ca phải hay, phải có ý nghĩa. Mọi đối tượng ở mọi lứa tuổi, mọi tầng lớp nhân dân đều có thể tham gia sáng tác.

3.3.3. Gắn hát đúm với du lịch văn hóa ở địa phương

Vùng đất ven biển Thủy Nguyên, Hải Phòng đã được thiên nhiên ưu ái ban tặng cả núi rừng, sông biển. Vì thế, vua Hùng từng tới nơi đây để khai hoang, lập ấp, sinh sôi phát triển. Cho nên, các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể đã được hình thành ở nơi đây mang giá trị vô cùng to lớn. Hiểu được tiềm năng vốn có của địa phương, các nhà quản lý đã gắn du lịch với văn hóa. Đây là một cơ hội và điều kiện thích hợp để nghệ thuật hát đúm có thể tham gia vào các hoạt động phát triển du lịch văn hóa ở nơi đây.

Tuy nhiên, khi gắn hát đúm với du lịch cần phải đảm bảo việc gìn giữ được các yếu tố của hát đúm cổ truyền, vừa phải kết hợp thêm những yếu tố hiện đại để loại hình dân ca này có thể trở thành một sản phẩm phục vụ cho du lịch. Đơn cử, với đối tượng khách du lịch thập phương đi lễ đầu xuân, có thể chú trọng hoạt động hát đúm trong lễ hội để khách du lịch đến đình, chùa với mục đích tâm linh kết hợp với việc thưởng thức văn hóa, văn nghệ dân gian. Trong một không gian cổ kính, các chàng trai, cô gái ăn mặc quần áo truyền thống đứng hát giao duyên bên ngoài công đình, chùa sẽ mang lại những ấn tượng sâu đậm cho du khách. Còn đối với khách du lịch đến Thủy Nguyên để trải nghiệm thiên nhiên, văn hóa, đời sống con người nơi đây thì nên có những hình thức tổ

chức các buổi trình diễn văn hóa văn nghệ cho du khách được thưởng thức. Người hát lúc này sẽ như một hướng dẫn viên du lịch. Họ phải có một kiến thức, tư duy tốt để có thể lồng ghép việc giới thiệu, quảng bá về thiên nhiên, văn hóa, các danh lam thắng cảnh và con người Thủy Nguyên vào trong lời ca của hát đúm hoặc có thể xây dựng những kịch bản và trình diễn hát đúm theo hình thức sân khấu hóa, dàn dựng các hoạt cảnh cho loại hình dân ca này.

3.3.4. *Quảng bá những giá trị của nghệ thuật hát đúm trong cộng đồng*

Việc quảng bá những giá trị của nghệ thuật hát đúm trong cộng đồng có thể sử dụng công cụ quay phim, chụp ảnh chuyên nghiệp để ghi lại diễn trình một cuộc hát đúm trong lễ hội, trên sân khấu hiện đại và trong các sinh hoạt thường ngày hay có thể thông qua các nghiên cứu khoa học để tái hiện lại hành trình của hát đúm bằng những thước phim có tính chất tìm hiểu chuyên sâu với mục đích giúp mọi người trong cộng đồng tiếp cận cụ thể hơn với loại hình dân ca này.

Việc quảng bá này còn được thực hiện thông qua các phương tiện truyền thông như sách báo, truyền hình, phim ảnh, quảng cáo và đặc biệt trên các trang mạng xã hội. Những trang mạng xã hội như Facebook, Youtube, Line, Zalo, Tiktok... còn có thể giúp con người đưa thông tin trên phạm vi toàn quốc và thế giới chỉ bằng những cú click nhanh gọn mà lại hiệu quả vô cùng. Ngoài ra, đưa nghệ thuật hát đúm của Thủy Nguyên, Hải Phòng đi tham gia giao lưu hội diễn văn hóa văn nghệ trên toàn quốc cũng là một việc làm cần được đầu tư kinh phí một cách hợp lý.

4. KẾT LUẬN

Hát đúm là loại hình dân ca hình thành trong môi trường lao động của cư dân vùng ven biển, sau đó trở thành loại hình hát trong lễ hội ở đình, chùa, miếu thuộc huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng. Hát đúm Thủy Nguyên không chỉ có giá trị văn hóa, nghệ thuật, mà còn bao hàm cả giá trị lịch sử. Tuy nhiên, hiện nay, loại hình nghệ thuật biểu diễn dân gian này đã có nhiều biến đổi về hình thức, nội dung và cả môi trường hát đúm. Vì vậy, để duy trì và phát huy nghệ thuật diễn xướng này một cách bền vững cần đưa hát đúm về với không gian đình, đền, chùa trong các lễ hội truyền thống. Đây cũng chính là việc đưa con người về với nguồn cội để khơi dậy lòng yêu quê hương, yêu văn hóa văn nghệ truyền thống của địa phương. Song song với đó, việc nâng cao chất lượng ca hát, biểu diễn và quảng bá các giá trị của nghệ thuật hát đúm gắn với du lịch văn hóa địa phương là những việc làm hết sức cần thiết hiện nay. Chính những việc làm này sẽ góp phần bảo tồn và phát huy giá trị của hát đúm để hát đúm Thủy Nguyên thực sự xứng đáng là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia theo Quyết định số 3325/QĐ-BVHTTDL ngày 4/9/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đình Tiếp. (1987). *Hát đúm Hải Phòng*. Hải Phòng: Nxb Hải Phòng.
- Giang Thu, Trần Sáu & Phạm Thị Huyền. (2003). *Tìm hiểu hội mở mặt, hội hát đúm Hải Phòng*. Hà Nội: Nxb Văn hóa Thông tin.
- Nguyễn Ngọc Hải & Nguyễn Đỗ Hiệp. (2006). *Hát đúm Phục Lễ, Thủy Nguyên, Hải Phòng: Một loại hình dân ca giao duyên cổ của người Việt – Nhìn từ nhiều góc độ*. Hải Phòng: Nxb Hải Phòng.